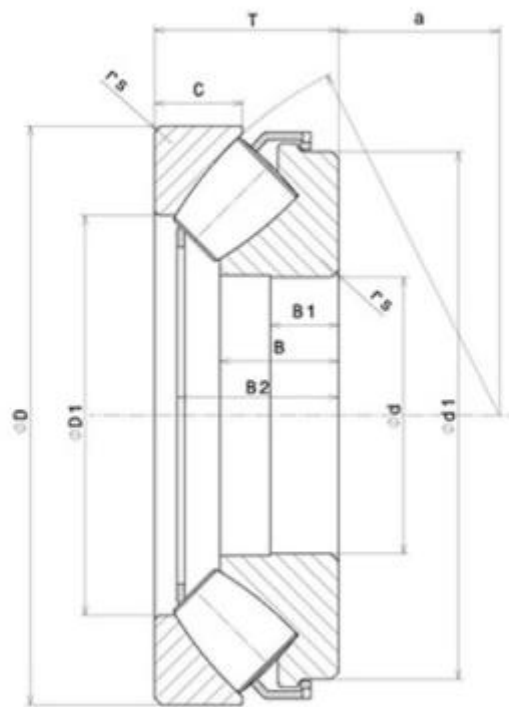


Bạc đạn NTN 29413E



TẦN SỐ VÒNG BI

BPFO - Tần số lăn quá mức trên vòng ngoài (60 vòng/phút)	7,601 Hz
BPFI - Tần số lăn quá mức ở bên trong (60 vòng/phút)	9,399 Hz
BSF - Tần số lăn quá mức trên phần tử lăn (60 vòng/phút)	5,743 Hz
BRF - Tần số quay: Con lăn	2,872 Hz
FTF - Tần số quay - lồng (60 vòng/phút)	0,447 Hz

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính trong của vòng đệm trục	65 mm

D - Đường kính ngoài của vòng đệm vỏ	140 mm
D1 - Đường kính gờ của vòng ngoài	96,5 mm
d1 - Đường kính ngoài của vòng đệm trực mặt hông đầu	122,8 mm
T - Chiều cao ổ trục đẩy	45 mm
C - Chiều rộng vòng đệm vỏ	22 mm
B - Chiều rộng vòng đệm trục	29,5 mm
B2 - Khoảng cách mặt lớn vòng đệm trục/vòng cách kim loại	39 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	42 mm
Vật liệu vòng cách	Tôle
Trọng lượng	3,26 kg
HIỆU SUẤT SẢN PHẨM	
Ca - Tải trọng trục động định mức	405 kN
C0a - Tải trọng trục tĩnh định mức	1180 kN
Cua - Tải trọng trục giới hạn	142 kN
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	2300 tr/min
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	2400 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	4600 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	200 °C
GIỚI HẠN	
ras max - Bán kính góc lượn tối đa	2 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	118 mm
da min - Đường kính vai tối thiểu IR	100 mm
db1 - Đường kính tối đa của vai vòng đệm trục	72 mm

db2 - Đường kính tối đa miếng đệm

72 mm

NTN[®]



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor